

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EURO WINDOW
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EURO WINDOW

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: EURO WINDOW GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: EURO WINDOW GROUP

2. Mã số doanh nghiệp: 0108544816

3. Ngày thành lập: 12/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 18, ngõ 291 Phố Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp)	4669
2.	In ấn Chi tiết: In bao bì	1811
3.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
4.	Xây dựng công trình điện	4221
5.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa	4610
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết : thiết kế các sản phẩm vách nhôm kính, hệ thống mái che bằng kính, cầu thang kính, hệ thống cửa chớp và các loại cửa đi, cửa sổ nhôm cho các công trình nhà cao tầng và các công trình xây dựng khác.	7410
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
12.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
13.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
14.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
15.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng khác như các loại cửa tự động.	4329
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết : Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
18.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
19.	Xây dựng nhà để ở	4101
20.	Xây dựng nhà không để ở	4102
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
22.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
23.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
24.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
25.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
26.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
27.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
28.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
29.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công ten nơ - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng)	4933
31.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
32.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
33.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
34.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
35.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
36.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
37.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
38.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
39.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
40.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
41.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

42.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
43.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
44.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống cửa bao gồm cửa ra vào, cửa sổ, cửa bếp, cầu thang, các loại cửa tương tự làm bằng nhôm, gỗ hoặc làm bằng vật liệu khác; - Lắp đặt trong các tòa nhà hoặc các công trình khác như: lắp đặt gương kính, vách kính; - Lắp đặt trong các tòa nhà hoặc các công trình khác bằng: Gốm, xi măng hoặc đá cắt hoặc đá ốp lát sàn. Đá lát sàn, đá hoa cương, granite hoặc các tấm phủ tường hoặc sàn; - Các hoạt động hoàn thiện bên trong công trình như: Làm trần, ốp gỗ tường hoặc vách ngăn di chuyển được; Lát sàn gỗ, lót ván sàn và các loại phủ sàn công trình bằng gỗ khác.	4330
45.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
46.	Phá dỡ	4311
47.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
48.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
49.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà	4390
50.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
51.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
52.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt: hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; - Bán lẻ thiết bị gia dụng;	4759
53.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất kính an toàn, kính xây dựng phục vụ cho các công trình xây dựng và công nghiệp	3290

54.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
55.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
56.	Cho thuê xe có động cơ	7710
57.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
58.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
59.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
60.	Thu nhật lâm sản khác trừ gỗ	0232
61.	Khai thác gỗ	0220
62.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; - Lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản.	7110
63.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn tài chính và tư vấn pháp luật)	6619
64.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
65.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
66.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
67.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
68.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
69.	Đúc kim loại màu	2432
70.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
71.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất kinh doanh cửa nhôm , cửa cuốn, cửa tự động, và các loại cửa sổ, cửa đi, vách ngăn bằng các chất liệu khác mà thị trường có nhu cầu.	2511
72.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
73.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
74.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
75.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
76.	Bán buôn tổng hợp	4690

6. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:**8. Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH NHÔM BÌNH NAM	Lô đất số CN13.2 Khu công nghiệp Thuận Thành II, Xã An Bình, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	15,000	2300623961	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	15,000		
2	PHẠM LÊ HÒA	Số 20, ngõ 291, phố Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	60,000	013028503	
			Tổng số	900.000	9.000.000.000	60,000		
3	NGHIÊM TUYẾT NHUNG	Số 20, ngõ 291, phố Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	375.000	3.750.000.000	25,000	013028502	
			Tổng số	375.000	3.750.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM LÊ HÒA

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 01/02/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013028503

Ngày cấp: 28/12/2007

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 20, ngõ 291, phố Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Park 10, Times City, số 458 phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội